| | |
|---|---|
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**<br>**PHƯỜNG TRẦN LIỄU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 906/QĐ-UBND | *P. Trần Liễu, ngày 20 tháng 5 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng sáng kiến kinh nghiệm ngành Giáo dục và Đào tạo phường Trần Liễu năm học 2025-2026**

## ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TRẦN LIỄU

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;*

*Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ về việc Ban hành Điều lệ sáng kiến; Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP của Chính phủ;*

*Căn cứ công văn số 61/UBND-VHXH ngày 14/01/2026 của UBND phường Trần Liễu về việc tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng cấp cơ sở cho sáng kiến lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm 2026;*

*Theo đề nghị của Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng sáng kiến cơ sở tại Tờ trình số 01/TTr-HĐSK ngày 20/5/2026 về việc đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở ngành giáo dục năm 2025-2026.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở cho 79 sáng kiến kinh nghiệm năm 2026 của các tác giả, đồng tác giả.

*(Có danh sách kèm theo)*

**Điều 2.** Các tác giả có sáng kiến trên được hưởng quyền lợi theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phường, Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng phường cho các sáng kiến năm 2026; Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***
- Lãnh đạo UBND phường;
- TT Hội đồng TĐSKCS;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**CHỦ TỊCH**

U.B.N.D PHƯỜNG TRẦN LIỄU T.P HẢI PHÒNG

**Trần Thị Tình**

**DANH MỤC SÁNG KIẾN NĂM 2025-2026**

*( Kèm theo QĐ số 906/QĐ-UBND ngày 20/5/2026 của UBND phường Trần Liễu)*

| STT | Mã sáng kiến | Tên sáng kiến | Lĩnh vực | Cấp học | Điểm | Đạt |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Nguyễn Thị Hải | Phương pháp rèn kĩ năng sống và giáo dục đạo đức cho học sinh bằng tình thương và trách nhiệm của giáo viên chủ nhiệm lớp | Hoạt động trải nghiệm | THCS An Phụ | 85 | Đạt |
| 2 | Nguyễn Thị Hằng Phương | Nâng cao chất lượng dạy học môn Khoa học tự nhiên thông qua vận dụng linh hoạt mô hình lớp học đảo ngược | KHTN | THCS An Phụ | 87 | Đạt |
| 3 | Nguyễn Thị Hường | Xây dựng hồ sơ giao tiếp điện tử nhằm phát triển ngôn ngữ và kỹ năng giao tiếp cho học sinh khiếm thính lớp 7 | Kỹ năng sống | THCS An Phụ | 85 | Đạt |
| 4 | Nguyễn Thị Khuyên. Ngô Thị Hồng | Một số biện pháp nâng cao thành tích đội tuyển điền kinh cấp trung học cơ sở | Giáo dục thể chất | THCS An Phụ | 88,5 | Khá |
| 5 | Nguyễn Thị Xuân Thanh, Trần Thị Thanh | Ứng dụng AI thiết kế học liệu số đa phương tiện nhằm đột phá tạo hứng thú học tập môn Toán cho học sinh THCS | Toán | THCS An Phụ | 86 | Đạt |
| 6 | Trần Đức Lai | Tích hợp kiến thức văn học trong dạy học Địa lí tự nhiên Việt Nam lớp 8 nhằm phát triển các phẩm chất và năng lực cho học sinh | Địa lý | THCS An Phụ | 87 | Đạt |
| 7 | Trần Thị Nhài | Một số giải pháp hình thành thói quen đọc sách cho học sinh Trung học cơ sở trong công tác chủ nhiệm lớp | Giáo dục kỹ năng | THCS An Phụ | 87 | Đạt |
| 8 | Từ Thị Nga | Ứng dụng công nghệ số để tổ chức hoạt động khám phá kiến thức đại số lớp 9, nhằm nâng cao hứng thú và hiệu quả tiếp thu kiến thức | Toán | THCS An Phụ | 87 | Đạt |
| 9 | Nguyễn Xuân Lập | Nâng cao năng lực quản trị và dạy học số tại các trường THCS | Quản lý | THCS Hiệp Hòa | 86 | Đạt |
| 10 | Nguyễn Bích Đào, Nguyễn Thị Miến | Biện pháp tổ chức dạy học đóng vai với sự hỗ trợ của công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác cho học sinh lớp 8 phân môn Địa lí | Môn Địa lý, UDCNTT | THCS Hiệp Hòa | 89 | Khá |
| 11 | Đoàn Thị Thư | Vận dụng phương pháp dạy học dự án kết hợp phát triển năng lực số nhằm nâng cao chất lượng dạy học Mĩ thuật cho học sinh | Thể chất, nghệ thuật, kỹ năng | THCS Hiệp Hòa | 86,5 | Đạt |
| 12 | Hoàng Thị Hằng | Một số giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) xây dựng hệ thống học liệu và ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm nhằm nâng cao hiệu quả bồi dưỡng học sinh giỏi Khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh | KHTN | THCS Hiệp Hòa | 85,5 | Đạt |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 13 | Mạc Thị Tư | Tạo hứng thú học tập cho học sinh THCS trong giờ học Toán thông qua hoạt động khởi động | Toán | THCS Hiệp Hòa | 86 | Đạt |
| 14 | Hoàng Thị Chiều | Một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy học lập trình Python Tin học | Tin học | THCS Hiệp Hòa | 88,5 | Khá |
| 15 | Tống Duy Linh | Các giải pháp rèn luyện học sinh chưa ngoan ở cấp trung học cơ sở | Công tác giáo dục | THCS Hiệp Hòa | 88 | Khá |
| 16 | Nguyễn Văn Hà | Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy và học môn Tin học bậc THCS | Tin học | THCS Hiệp Hòa | 90 | Tốt |
| 17 | Nguyễn Thị Lê | Một số giải pháp rèn yếu tố thể lực để nâng cao thành tích trong học nội dung chạy cự ly trung bình cho học sinh THCS | Giáo dục THCS | THCS Hiệp Hòa | 88 | Khá |
| 18 | Đặng Thị Huyền | Ứng dụng công nghệ AI vào dạy học phần khởi động ngữ văn lớp 8 | DCNTT ngữ văn | THCS Hiệp Hòa | 88 | Khá |
| 19 | Hoàng Văn Cường | Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) ChatGPT, Gemini, Microsoft Copilot hỗ trợ công tác quản lý và điều hành hoạt động giáo dục tại trường THCS | Quản lý GD CĐS | THCS Thượng Quận | 90 | Tốt |
| 20 | Lường Thị Giang | Giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong xây dựng hệ thống học liệu đa phương tiện nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Lịch sử lớp 8, 9 | lịch sử lớp 8,9 | THCS Thượng Quận | 90 | Tốt |
| 21 | Vũ Thị Hạnh | Ứng dụng video, infographic và các kĩ thuật kiểm tra đánh giá trong dạy học các tiết nói và nghe môn Ngữ văn lớp 7 | Giáo dục và đào tạo | THCS Thượng Quận | 87 | Đạt |
| 22 | Trần Thị Hường | Phát huy năng lực tự học và giải quyết vấn đề cho học sinh khối 7 thông qua các kỹ thuật dạy học tích cực trong phân môn Địa lí | Địa lý | THCS Thượng Quận | 87 | Đạt |
| 23 | Nguyễn Thị Thu Huyền | Giải pháp ứng dụng ChatGPT, Canva và Gemini trong tổ chức hoạt động học tập môn Công nghệ 8 nhằm phát triển năng lực số cho học sinh THCS | KHTN, Công nghệ | THCS Thượng Quận | 92 | Tốt |
| 24 | Trần Thị Tính | Nâng cao năng lực tự học và sáng tạo cho học sinh lớp 8 thông qua ứng dụng công nghệ AI (Gemini) và Canva trong tiết Project | Tiếng anh | THCS Thượng Quận | 87 | Đạt |
| 25 | Lương Thị Huế | Một số giải pháp tạo hứng thú học tập cho học sinh lớp 1 trong giờ học vần môn Tiếng Việt thông qua hoạt động khởi động | Tiếng việt lớp 1 | Tiểu học An Phụ | 86 | Đạt |
| 26 | Nguyễn Thị Linh | Một số giải pháp tạo hứng thú giờ học môn Tiếng Việt cho học sinh lớp 4 thông qua hoạt động khởi động | Giáo dục Tiểu học | Tiểu học An Phụ | 86 | Đạt |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 27 | Hoàng Thị Tâm | Một số biện pháp nâng cao chất lượng giải Toán có lời văn cho học sinh lớp 2 | Toán lớp 2 | Tiểu học An Phụ | 87 | Đạt |
| 28 | Nguyễn Thị Thủy | Một số biện pháp chuyển đổi số trong dạy học Nói và nghe lớp 2 nhằm khơi nguồn hứng thú học tập cho học sinh. | Tiếng việt | Tiểu học An Phụ | 88 | Khá |
| 29 | Nguyễn Thị Quế | Một số biện pháp chỉ đạo cán bộ giáo viên, nhân viên thực hiện chuyển đổi số trong quản lý và giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. | Quản lý giáo dục | Tiểu học An Phụ | 86 | Đạt |
| 30 | Nguyễn Thị Xuân Thắm | Một vài biện pháp góp phần làm tốt công tác chủ nhiệm | Giáo dục Tiểu học | Tiểu học An Phụ | 88 | Khá |
| 31 | Trịnh Thị Vân Anh | Ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo AI nhằm nâng cao hiệu quả dạy học môn Tiếng Việt cho học sinh lớp 1 | Tiếng việt lớp 1 | Tiểu học An Phụ | 85 | Đạt |
| 32 | Nguyễn Thị Trang | "Dạy học sáng tạo khơi nguồn hứng thú trong hoạt động thực hành tạo sản phẩm mĩ thuật cho học sinh tiểu học" | Môn Nghệ thuật | Tiểu học An Phụ | 87 | Đạt |
| 33 | Nguyễn Thị Hiền | Một số biện pháp giúp học sinh lớp 5 viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc | Tiếng việt lớp 5 | Tiểu học An Phụ | 87 | Đạt |
| 34 | Phùng Thị Sang | Ứng dụng chuyển đổi số trong dạy học Toán lớp 5 nhằm tạo hứng thú cho học sinh" | Toán lớp 5 | Tiểu học An Phụ | 87 | Đạt |
| 35 | Nguyễn Thị Mai | Đánh giá, xếp loại thi đua giáo viên bằng hiệu quả công việc | QLGD, cải cách hành chính | Tiểu học An Phụ | 88 | Khá |
| 36 | Nguyễn Thị Hương, Ngô Văn Nghị | Ứng dụng Công nghệ thông tin trong dạy học môn Khoa học Lớp 4. | Giáo dục Tiểu học | Tiểu học Hiệp Hòa | 86 | Đạt |
| 37 | Nguyễn Thị An | Ứng dụng công nghệ AI giúp học sinh học tốt môn Đạo đức lớp 3". | Giáo dục Tiểu học | Tiểu học Hiệp Hòa | 85 | Đạt |
| 38 | Nguyễn Văn Tuyên | Rèn kĩ năng giải bài toán về quan hệ phụ thuộc cho học sinh lớp 5 | Giáo dục Tiểu học | Tiểu học Hiệp Hòa | 85 | Đạt |
| 39 | Nguyễn Thị Trang | Phát triển kỹ năng sống cho học sinh tiểu học thông qua các hoạt động Đội. | Công tác đội | Tiểu học Hiệp Hòa | 87,5 | Đạt |
| 40 | Nguyễn Thị Thái | Phát huy vai trò nhóm trưởng trong các hoạt động dạy- học ở lớp 5. | Đổi mới các hoạt động dạy học lớp 5 | Tiểu học Hiệp Hòa | 88,5 | Khá |
| 41 | Phạm Thị Loan | Giải pháp tích hợp trò chơi toán học dựa trên Al để tăng hứng | Toán lớp 2 Trí tuệ | Tiểu học Hiệp Hòa | 86,5 | Đạt |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | thú học tập trong môn Toán lớp 2. | nhân tạo | | | |
| 42 | Lê Văn Phong,<br>Bùi Văn Xứng | Biện pháp đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý trường tiểu học | Quản lý giáo duc | Tiểu học Hiệp Hòa | 90 | Tốt |
| 43 | Bùi Thị Hoa | Một số biện pháp ứng dụng công nghệ AI trong dạy học văn miêu tả con vật môn Tiếng Việt lớp 4 | Tiếng việt lớp 4 | Tiểu học Thượng Quận | 85,5 | Đạt |
| 44 | Đỗ Thị Tình | Ứng dụng trí tuệ nhân tạo nhằm tạo hứng thú và phát huy tính chủ động trong học tập môn Toán lớp 2 | Toán lớp 2 | Tiểu học Thượng Quận | 85 | Đạt |
| 45 | Nguyễn Thị Hoài,<br>Vũ Thị Ngân | Một số giải pháp góp phần tạo hứng thú học toán cho học sinh lớp 5" Lĩnh vực: Giáo dục Tiểu học – môn Toán (lớp 5) | Toán lớp 5 | Tiểu học Thượng Quận | 88 | Khá |
| 46 | Nguyễn Thị Huyền,<br>Nguyễn Thị Mơ | Một số biện pháp nâng cao hiệu quả dạy học giải toán về tỉ số phần trăm cho học sinh lớp 5" | Toán lớp 5 | Tiểu học Thượng Quận | 86,25 | Đạt |
| 47 | Nguyễn Thị Huyền | Một số giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo nhằm khơi dậy niềm đam mê học Tiếng Việt cho học sinh lớp 2 | Tiếng việt lớp 2 | Tiểu học Thượng Quận | 85 | Đạt |
| 48 | Nguyễn Thị Thu | Nâng cao hiệu quả chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học môn Toán lớp 1 | Toán lớp 1 | Tiểu học Thượng Quận | 87 | Đạt |
| 49 | Hoàng Thị Thùy | Ứng dụng môi trường học tập số và công cụ AI nhằm đột phá tư duy hình học về diện tích cho học sinh lớp 3 | Toán lớp 3 | Tiểu học Thượng Quận | 90 | Tốt |
| 50 | Đỗ Thị lan | Giải pháp chỉ đạo giáo viên ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong thiết kế học liệu và tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ mầm non | Giáo dục MN | Trường MN Hiệp Hòa | 88,5 | Khá |
| 51 | Bùi Thị Luận | Giải pháp chỉ đạo giáo viên khối mẫu giáo sử dụng kỷ luật tích cực trong chăm sóc, giáo dục trẻ | Giáo dục MN | Trường MN Hiệp Hòa | 89 | Khá |
| 52 | Nguyễn Thị Hương | Một số biện pháp giúp trẻ 5–6 tuổi biết yêu thương, quan tâm, chia sẻ với người thân và mọi người xung quanh | Giáo dục MN | Trường MN Hiệp Hòa | 87 | Đạt |
| 53 | Nguyễn Thị Lý | Giải pháp quản lý nâng cao hiệu quả phát triển ngôn ngữ và phát triển cho trẻ tự kỷ trong truường Mầm non | Giáo dục MN | Trường MN Hiệp Hòa | 88,5 | Khá |
| 54 | Phạm Thị Phương Thảo | Ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI và công nghệ số để xây dựng kho học liệu, để năng cao chất lượng hoạt động làm qquen với văn học cho trẻ mầm non 5 – 6 tuổi | Giáo dục MN | Trường MN Hiệp Hòa | 88 | Khá |
| 55 | Nguyễn Thúy Hằng | Giải pháp nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động góc cho trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm tại truường mầm non | Giáo dục MN | Trường MN Hiệp Hòa | 87,75 | Đạt |
| 56 | Nguyễn Thị Hiền Giang | Một số biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động trải nghiệm với môi trường tự nhiên cho trẻ 4,5 tuổi trong truường Mầm non | Giáo dục MN | Trường MN Hiệp Hòa | 87 | Đạt |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 57 | Vũ Thị Huyền | Một số biện pháp nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng phòng tránh xâm hại thân thể cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi trong trường mầm non | Giáo dục MN | Trường MN Hiệp Hòa | 88,25 | Khá |
| 58 | Lê Thị Luyên | Biện pháp làm các loại rối, sách truyện anlbum tạo môi trường trong góc sách nhằm phát triển ngôn ngữ cho trẻ 26 – 36 tháng tuổi trong trường mầm non | Giáo dục MN | Trường MN An Phụ | 85 | Đạt |
| 59 | Lê Thị Hường | Ứng dụng phương pháp giáo dục cảm xúc xã hội trong phát triển tinh thần đoàn kết và hành vi chia sẻ cho trẻ mẫu giáo từ 4 – 5 tuổi | Giáo dục MN | Trường MN An Phụ | 87,5 | Đạt |
| 60 | Nguyễn Thị Giang | Lồng ghép nội dung chăm sóc mắt và phòng chống suy giảm thị lực cho trẻ mẫu giáo trong trường mầm non | Quản lý giáo dục | Trường MN An Phụ | 90 | Tốt |
| 61 | Phạm Thị Nguyệt | 'Biện pháp dạy kể sáng tạo truyện cổ tích cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi trong trường mầm non | 'Giáo dục PTNN | Trường MN An Phụ | 86,25 | Đạt |
| 62 | Nguyễn Thị Hường | Một số biện pháp ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo AI vào tổ chức hoạt động làm quen văn học cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi | 'Phát triển ngôn ngữ | Trường MN An Phụ | 87 | Đạt |
| 63 | Mạc Thị Xuyến | Ứng dụng phần mềm Canva trong tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm phát huy tính tích cực cho trẻ 4-5 tuổi tại trường mầm non | Chuyển Đổi số | Trường MN An Phụ | 86,5 | Đạt |
| 64 | Dương Thị Hương Lan | Biện pháp giáo dục cảm xúc tích cực cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi thông qua hoạt động làm quen với văn học | Giáo dục MN | Trường MN An Phụ | 87 | Đạt |
| 65 | Lương Thị Mai | Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong đổi mới hoạt động kể chuyện cho trẻ 25-36 tháng tuổi tại trường mầm non theo hướng chuyển đổi số | Chuyển Đổi số | Trường MN An Phụ | 86 | Đạt |
| 66 | Trần Thị Khuyến | Một số biện pháp quản lý, lưu trữ hồ sơ kế toán | CT tài chính, kế toán | Trường MN An Phụ | 85,5 | Đạt |
| 67 | Tự Thị Thúy | Biện pháp đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho trẻ trong trường mầm non | Quản lý | Trường MN An Phụ | 89 | Khá |
| 68 | Nguyễn Thị Tấm | Biện pháp rèn tính tự lập, tự tin cho trẻ 3-4 tuổi tại trường mầm non | 'Phát triển TC-KNXH | Trường MN An Phụ | 85,5 | Đạt |
| 69 | Nguyễn Thị Thanh Mai | Một số biện pháp công nghệ trí tuệ nhân tạo AI trong tổ chứchoạt động dạy học cho trẻ 5 – 6 tuổi trong truường Mầm non | Chuyển đổi số | Trường MN An Phụ | 86 | Đạt |
| 70 | Bùi Thị Nhung | Biện pháp tổ chức môi trường trải nghiệp giúp trẻ 24 – 36 tháng tuổi tích cực tham gia hoạt động trong trường mầm non | Giáo dục MN | Trường MN Thượng Quận | 86,5 | Đạt |
| 71 | Bùi Thị Thúy | ứng dụng công nghệ AI và phần mềm canva trong hoạt động | Giáo dục MN | Trường MN Thượng Quận | 88 | Khá |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | làm quen với toán giúp trẻ 5 – 6 tuổi hứng thú và phát triển tư duy logic | | | | |
| 72 | Bùi Thị Toán | Một số biện pháp cá nhân hóa giáo dục trẻ có rối loại phổ tự kỷ( ASD) ở lớp mẫu giáo 4 – 5 tuổi hòa nhập | Giáo dục MN | Trường MN Thượng Quận | 85 | Đạt |
| 73 | Hoàng Thị Xuân | Một số biện pháp giáo dục trẻ 24-36 tháng tuổi phát huy tính tích cực trong hoạt động tạo hình | Giáo dục MN | Trường MN Thượng Quận | 86 | Đạt |
| 74 | Nguyễn Thị Hằng | Giải pháp giáo dục cảm xúc xã hội ( SEL) nhằm nâng cao kỹ năng tự nhận thức và quản lý cảm xúc cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi | Giáo dục MN | Trường MN Thượng Quận | 87 | Đạt |
| 75 | Nguyễn Thị Liên | ứng dụng công nghệ AI trong thiết kế trò chơi và hình ảnh trực quan nhằm giúp trẻ 24 – 36 tháng nhận biết màu sắc và hình dạng | Giáo dục MN | Trường MN Thượng Quận | 87 | Đạt |
| 76 | Nguyễn Thị Quyên | Một số biện pháp chỉ đạo giáo viên sử dụng công nghệ AI và canva trong tổ chức hoạt động giáo dục | Giáo dục MN | Trường MN Thượng Quận | 89 | Khá |
| 77 | Nguyễn Thị Thu Hà | Ứng dụng AI hỗ trợ tổ chức hoạt động khám phá khoa học theo hướng trải nghiệm và hợp tác cho trẻ 3-4 tuổi | Giáo dục MN | Trường MN Thượng Quận | 90 | Tốt |
| 78 | Nguyễn Thị Tuyến | Một số biện pháp  nâng cao nhận thức cho giáo viên về  chống bạo hành trẻ tròng truường mầm non | Quản lý | Trường MN Thượng Quận | 89 | Khá |
| 79 | Vũ Thị Lý | Một số biện pháp  giúp giáo viên mầm non sử dụng hiệu quả công nghệ AI trong các hoạt động giáo dục | Quản lý | Trường MN Thượng Quận | 85 | Đạt |